

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2019/DS-PT

Ngày 29-5-2019

V/v tranh chấp về bồi thường
thiệt hại ngoài hợp đồng do
sức khỏe, tài sản bị xâm phạm

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Mười

Các Thẩm phán: Ông Võ Minh Tiến

Bà Trịnh Thị Thu Lan

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Tấn Thịnh – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi: Bà Bùi Thị Thanh Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 28/2019/TLPT-DS ngày 05/3/2019, về việc “*Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe, tài sản bị xâm phạm*”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 07/2018/DS-ST ngày 10 tháng 11 năm 2018, của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh QN bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 71/2019/QĐPT-DS ngày 15 tháng 5 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Huỳnh Thị A - sinh năm 1963.

- *Bị đơn:* Ông Lê Minh C - sinh năm 1962.

Cùng cư trú tại: Thôn K, xã B, huyện S, tỉnh QN.

Người kháng cáo: Bà Huỳnh Thị A là nguyên đơn, ông Lê Minh C là bị đơn.
(Bà A, ông C có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 02/9/2017, đơn khởi kiện bổ sung đề ngày 13/12/2017 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn bà Huỳnh Thị A trình bày:

Vào khoảng tháng 4 năm 2014, ông Lê Minh C khai thác keo của ông và đã cưa hạ của gia đình bà sáu cây keo. Ngày 11/4/2014, gia đình bà đã gửi đơn đến Ủy ban nhân dân (UBND) xã B để giải quyết. Ngày 08/11/2014, UBND xã B giải quyết, ông C đã ký vào biên bản và đồng ý bồi thường cho bà số tiền 300.000đồng nhưng sau đó ông C không trả tiền bồi thường cho bà. Bà tiếp tục làm đơn yêu cầu UBND xã B giải quyết. Ngày 19/4/2016, chính quyền địa phương tiếp tục giải quyết nhưng ông C lại không chấp nhận việc ông đã cưa hạ keo của bà.

Chiều ngày 25/4/2017, Huyện ủy, UBND huyện S và các cơ quan chuyên môn của huyện S về xã B để đối thoại với nhân dân, bà có trình bày lại việc ông C cưa hạ keo của bà, ông C đã ký vào biên bản giải quyết nhưng mãi đến nay không chịu bồi thường cho gia đình bà. Tại buổi đối thoại bà nói ông C: “*Với tư cách là người cán bộ, đảng viên đang giữ trọng trách là Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã B thì có xứng đáng không*”. Lúc này ông C rất bức xúc và bực tức. Khi cuộc họp tiếp xúc cử tri xong, ông C vội vàng ra về và chủ động ra đứng trước ngõ nhà ông. Khi bà đi xe máy về đến ngang ngõ nhà ông C, ông C chặn đường đón bà lại và nói: “*Đụ mẹ mày, lúc này trong cuộc họp nói gì tao*”. Bà vừa dựng xe máy thì ông C xông vào dùng tay đánh vào vùng mặt của bà, dùng chân đá vào bụng và ngực bà. Ông C dùng hai tay nắm lấy hai tay của bà, kéo bà đi một đoạn, bà la và kêu cứu. Sau đó, được mọi người can ngăn, ông C thả tay bà ra rồi chạy vào nhà. Bà đứng dậy lượm nón bảo hiểm của ông C đập xe máy của ông C. Công an xã B đến hiện trường lập biên bản và đưa bà đến trạm y tế xã sơ cứu. Sau đó, bà chuyển đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh QN điều trị. Đến ngày 28/4/2017, bà chuyển về Bệnh viện Đa khoa huyện S điều trị. Đến ngày 05/5/2017, Bệnh viện Đa khoa huyện S chuyển bà vào Bệnh viện Đa khoa QN nhưng gia đình bà chuyển ra Bệnh viện Hoàn Mỹ, Đà Nẵng điều trị đến ngày 09/5/2017 thì ra viện. Đến ngày 16/5/2017, bà tiếp tục ra Bệnh viện Hoàn Mỹ điều trị đến ngày 19/5/2017 thì ra viện. Sau khi xuất viện về nhà, bà thấy vết thương không thuyên giảm, bà tự đi vào Bệnh viện Chợ Rẫy khám bệnh 02 lần. Lần thứ nhất đi từ ngày 28/5/2017 đến ngày 04/6/2017. Lần thứ hai đi từ ngày 01/7/2017 đến ngày

05/7/2017. Sau khi từ thành phố Hồ chí Minh về nhà, bà thấy vết thương của bà không bớt nên bà tiếp tục nhập viện tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh QN điều trị từ ngày 10/8/2017 đến ngày 14/8/2017 thì ra viện.

Nay bà yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Lê Minh C phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bà gồm:

- Chi phí điều trị là 15.104.680đồng; chi phí bồi dưỡng là 5.100.000đồng; tiền mất thu nhập của bà là 7.250.000đồng; mất thu nhập của người chăm sóc là 6.380.000đồng (thu nhập bị mất) + 1.953.000đồng (chi phí đi lại) = 8.333.000đồng; tổn thất về tinh thần 18 tháng lương x 1.637.000đồng = 29.466.000đồng, đối với chi phí điều trị tại bệnh viện Hoàn Mỹ từ ngày 16/5/2017 đến ngày 19/5/2017, không có hóa đơn chứng từ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tổng cộng là 65.253.680đồng (*sáu mươi lăm triệu hai trăm năm mươi ba nghìn sáu trăm tám mươi đồng*).

Đối với các khoản thiệt hại mà ông C yêu cầu bà bồi thường thì bà chỉ đồng ý bồi thường thiệt hại về chiếc xe máy bị hư hỏng do bà đập với số tiền 1.500.000đồng, còn các khoản khác thiệt hại khác thì bà không đồng ý vì bà không gây thương tích cho ông C vì vết thương của ông C do ông C đánh bà gây ra chứ bà không đánh ông C.

Tại đơn phản tố đề ngày 10 tháng 5 năm 2018 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, bị đơn ông Lê Minh C trình bày:

Vào chiều ngày 25/4/2017, khi ông đi họp về đến ngõ, ông định mở cổng vào nhà thì bà Huỳnh Thị A cũng đi họp về. Khi ông dừng xe để mở cổng thì bà A cũng dừng xe lại trước ngõ vào nhà bà. Lúc này mấy con chó của ông chạy ra sủa thì bà A nói: “*Mày đừng có giống chủ của mày ngen chưa*”; nói xong bà A cúi xuống xách đôi dép lên xông lại ông và nói rằng: “*Bữa nay tao đánh cho mày biết mặt*”. Bà xáp lại dùng dép đánh ông. Ông vội xuống xe và đưa tay ra đỡ nên chiếc xe ngã ra đường. Ông định cúi xuống dựng xe lên thì bà A lượm đá chọi vào người ông. Ông bỏ xe đứng dậy để né tránh và đưa tay lên che mặt. Sau đó bà Ngọc con của bà A cũng chạy ra, hai mẹ con bà lượm đá chọi liên tục vào người ông. Ông vừa đỡ vừa chạy lùi thì bị ngã ngửa xuống đường đất. Hai mẹ con bà A vội đề lên người ông rồi dùng tay và dùng đá đánh vào ngực và mặt ông liên tục. Lúc này, ông vung tay ra đỡ và đỡ hai tay bà A lại không cho đánh xuống. Trong lúc giằng co, tay ông có va chạm vào mặt của bà A. Sau đó, chị Phan Thị Toàn, chị Trần Thị Thu Hà ở cùng xóm tới lôi bà A ra

và kéo ông đứng dậy để vào nhà. Lúc này, ông có nhờ người điện thoại cho Công an xã. Ông vào nhà còn bà A tiếp tục lấy đá ném vào ông và lấy nón bảo hiểm của ông đập vào xe máy của ông rồi xông vào nhà ông để quậy và la hét. Sau đó, bà A mệt và được mọi người đưa ra trạm y tế xã B rồi thuê xe đi Bệnh viện Đa khoa QN được 3 ngày thì xuất viện.

Ông thừa nhận thương tích của bà Huỳnh Thị A là do ông gây ra nhưng ông chỉ tự vệ vì bà A đánh ông trước. Ông đồng ý bồi thường tiền thuốc, chi phí điều trị cho bà A khi bà A điều trị tại Bệnh viện Đa khoa S và Bệnh viện Đa khoa QN.

Đối với chi phí thuốc men, điều trị và chi phí khác khi bà A khám bệnh tại Bệnh viện Hoàn Mỹ và Bệnh viện Chợ Rẫy thì ông không đồng ý vì bà A tự ý đi khám bệnh và không có giấy chuyển viện.

Việc bà A yêu cầu bồi thường chi phí bồi dưỡng là 5.100.000đồng, tiền mất thu nhập là 7.250.000đồng; chi phí hợp lý và phần thu nhập bị mất của người chăm sóc là 6.380.000đồng (thu nhập bị mất) + 1.953.000đồng (chi phí đi lại) = 8.333.000đồng, khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần 18 tháng lương x 1.637.000đồng = 29.466.000đồng thì ông không đồng ý vì thương tích của bà A chỉ ở phần mềm, không nghiêm trọng và bà A là cán bộ bán chuyên trách được Nhà nước trả lương nên ông không đồng ý trả các khoản trên.

Ông yêu cầu bà Huỳnh Thị A bồi thường thiệt hại cho ông gồm các khoản: Chi phí điều trị 826.000đồng; tiền bù đắp tổn thất về tinh thần 52.000.000đồng (bằng 40 tháng lương cơ cơ sở do nhà nước quy định); bồi thường thiệt hại do chi phí sửa chữa xe máy bị hư hỏng gồm bể 02 đèn xi nhanh trước và bể bửng sau 1.500.000đồng. Tổng cộng là 54.326.000đồng (*năm mươi bốn triệu ba trăm hai mươi sáu nghìn đồng*).

Bản án dân sự sơ thẩm số 07/2018/DS-ST ngày 10 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh QN tuyên xử:

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị A đối với ông Lê Minh C về yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm. Buộc ông Lê Minh C phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bà Huỳnh Thị A số tiền 12.882.839đồng (*mười hai triệu tám trăm tám mươi hai nghìn tám trăm ba mươi chín đồng*).

- Chấp nhận yêu cầu phản tố của Lê Minh C đối với bà Huỳnh Thị A về yêu cầu bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm. Buộc bà Huỳnh Thị A phải có nghĩa

vụ bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm cho ông Lê Minh C số tiền 1.500.000đồng (*một triệu năm trăm nghìn đồng*).

- Chấp nhận một phần yêu cầu phản tố của Lê Minh C đối với bà Huỳnh Thị A về yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm. Buộc bà Huỳnh Thị A phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho ông Lê Minh C số tiền 247.000đồng (*hai trăm bốn mươi bảy nghìn đồng*).

Ngoài ra bản án còn giải quyết về chi phí tố tụng, án phí và tuyên quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 23 tháng 11 năm 2018, nguyên đơn kháng cáo với nội dung: Bà Huỳnh Thị A yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm buộc ông Lê Minh C bồi thường cho bà số tiền 65.253.680 đồng gồm chi phí điều trị, tiền tổn thất tinh thần, tiền mất thu nhập của bà và người theo nuôi, tiền bồi dưỡng sức khỏe đối với thương tích mà ông Lê Minh C đã gây ra cho bà.

Ngày 24 tháng 11 năm 2018, bị đơn kháng cáo với nội dung: Ông Lê Minh C yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận đơn khởi kiện của bà Huỳnh Thị A về việc buộc ông bồi thường số tiền 12.882.839 đồng; chấp nhận đơn khởi kiện phản tố của ông về việc buộc bà Huỳnh Thị A bồi thường cho ông số tiền 52.826.000 đồng gồm chi phí điều trị, tiền mất thu nhập của người theo nuôi, tiền tổn thất tinh thần đối với thương tích mà bà Huỳnh Thị A đã gây ra cho ông.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh QN tại phiên tòa phúc thẩm:

Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, các đương sự tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đơn kháng cáo của bà Huỳnh Thị A, ông Lê Minh C làm trong thời hạn luật định là hợp lệ.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn, bị đơn. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 07/2018/DS-ST ngày 10/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện S.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Nguyên đơn bà Huỳnh Thị A kháng cáo đề nghị buộc bị đơn ông Nguyễn Minh C bồi thường thiệt hại các khoản chi phí sau: Chi phí điều trị là 15.104.680đồng; chi phí bồi dưỡng là 5.100.000đồng; tiền mất thu nhập của bà là

7.250.000đồng; mất thu nhập của người chăm sóc là 6.380.000đồng (thu nhập bị mất) + 1.953.000đồng (chi phí đi lại) = 8.333.000đồng; tổn thất về tinh thần 18 tháng lương x 1.637.000đồng = 29.466.000đồng, đối với chi phí điều trị tại bệnh viện Hoàn Mỹ từ ngày 16/5/2017 đến ngày 19/5/2017, không có hóa đơn chứng từ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tổng cộng là 65.253.680đồng (*sáu mươi lăm triệu hai trăm năm mươi ba nghìn sáu trăm tám mươi đồng*).

Ông Lê Minh C kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận đơn khởi kiện của bà Huỳnh Thị A về việc buộc ông bồi thường số tiền 12.882.839 đồng; chấp nhận đơn khởi kiện phản tố của ông về việc buộc bà Huỳnh Thị A bồi thường thiệt hại các khoản chi phí sau: Chi phí điều trị 826.000đồng; tiền bù đắp tổn thất về tinh thần 52.000.000đồng (bằng 40 tháng lương cơ sở do nhà nước quy định); bồi thường thiệt hại do chi phí sửa chữa xe máy bị hư hỏng gồm bể 02 đèn xi nhan trước và bể bửng sau là 1.500.000đồng. Tổng cộng là 54.326.000đồng (*năm mươi bốn triệu ba trăm hai mươi sáu nghìn đồng*).

Đơn kháng cáo của ông của bà A, ông C làm trong thời gian luật định nên được xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Bà A yêu cầu ông C bồi thường các khoản chi phí, cụ thể:

- Chi phí điều trị là 15.104.680đồng; chi phí bồi dưỡng là 5.100.000đồng; tiền mất thu nhập của bà là 7.250.000đồng; mất thu nhập của người chăm sóc là 6.380.000đồng (thu nhập bị mất) + 1.953.000đồng (chi phí đi lại) = 8.333.000đồng; tổn thất về tinh thần 18 tháng lương x 1.637.000đồng = 29.466.000đồng. Tổng cộng là 65.253.680đồng (*sáu mươi lăm triệu hai trăm năm mươi ba nghìn sáu trăm tám mươi đồng*).

Trên cơ sở điều trị thương tích thực tế (chứng cứ hợp lệ), thu nhập bị mất, tổn thất về tinh thần; Tòa án cấp sơ thẩm xác định thiệt hại của bà A như sau:

- Chi phí điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh QN là 789.409đồng.
- Chi phí điều trị tại Bệnh viện Đa khoa huyện S là 522.430đồng.
- Chi phí điều trị tại Bệnh viện Hoàn Mỹ, thành phố Đà Nẵng số tiền 4.491.000đồng.
- Số tiền mất thu nhập của người chăm sóc là 2.910.000đồng;
- Số tiền bù đắp tổn thất về tinh thần cho bà A 03 tháng lương cơ sở x 1.390.000 đồng = 4.170.000 đồng.

Tổng cộng là 789.409đồng + 522.430đồng + 4.491.000đồng + 2.910.000đồng + 4.170.000đồng = 12.882.839 đồng.

Xét lời trình bày của hai bên đương sự và các chứng cứ do hai bên cung cấp, chứng cứ do Tòa án cấp sơ thẩm thu thập được, thấy rằng:

Về chi phí điều trị của bà Huỳnh Thị A tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh QN và Bệnh viện Đa khoa huyện S: Căn cứ Báo cáo kết thúc điều tra số 30/CSĐT ngày 13/11/2017 của Cơ quan C sát điều tra Công an huyện S, Báo cáo số 13/BC-CAX ngày 24/5/2017 của Công an xã B ngày 24/5/2017 (bút lục số 63) đều xác định giữa ông C và bà A có mâu thuẫn dẫn đến xô xát với nhau. Sau xảy ra xô xát, bà A thực hiện giám định pháp y tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh QN. Tại Kết luận giám định pháp y số 86/2017/GDPY ngày 14/7/2017 của Phòng giám định pháp y thuộc Bệnh viện Đa khoa tỉnh QN xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho bà Huỳnh Thị A là 05% , do đó có cơ sở xác định một phần tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với bà A là do ông Lê Minh C tác động. Bà A sau khi bị thương đã được đưa đến trạm y tế sơ cứu sau đó được chuyển đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh QN điều trị từ ngày 25/4/2017 đến ngày 28/4/2017, sau đó được chuyển về Bệnh viện Đa khoa huyện S điều trị từ ngày 28/4/2017 đến ngày 05/5/2017. Như vậy, thực tế bà A có điều trị tại bệnh viện Đa khoa huyện S và bệnh viện Đa khoa tỉnh QN từ ngày 25/4/2017 đến ngày 05/5/2017, do đó việc Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào các biên lai cước phí số TCC1/0000758 ngày 25/4/2017 từ xã B đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh QN số tiền 420.000đồng, hóa đơn bán hàng số 0094064 ngày 28/4/2017 số tiền 1.847.046đồng, trong đó bảo hiểm y tế trả 80% là 1.477.637 đồng, bệnh nhân trả 369.409đồng, hóa đơn bán hàng số 0022605 ngày 05/5/2017 số tiền 222.430đồng, biên lai cước phí taxi số 000759 ngày 28/4/2018 từ Bệnh viện Đa khoa QN đến S số tiền 300.000đồng và xác định đây là chi phí đi lại, tiền thuốc điều trị cho bà A tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh QN và Bệnh viện Đa khoa huyện S là có căn cứ, phù hợp với thiệt hại thực tế xảy ra nên được chấp nhận.

Xét chi phí điều trị tại bệnh viện Bệnh viện Đa khoa Hoàn Mỹ, thành phố Đà Nẵng số tiền 4.491.000đồng thì thấy rằng ngày 05/5/2017 Bệnh viện Đa khoa huyện S cho phép bà A chuyển tuyến để điều trị, do đó, bà chuyển tuyến điều trị tại Bệnh viện Đa khoa Hoàn Mỹ, xét các biên lai nhận tiền ngày 05/5/2017, ngày 07/5/2017, ngày 09/5/2017 của Bệnh viện Đa khoa Hoàn Mỹ thì thấy rằng bà A điều trị liên quan đến việc bị chấn động não, chấn thương ngực là các chấn thương bà A bị sau khi xảy

ra xô xát với ông Lê Minh C, do đó chi phí này là thiệt hại thực tế của bà A, Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu bồi thường trên của bà A là có căn cứ.

Sau khi điều trị và thấy tình trạng sức khỏe của bà A được cải thiện và hồi phục nên Bệnh viện Đa khoa Hoàn Mỹ cho bà A xuất viện và chỉ định bà nghỉ tại nhà 07 ngày từ ngày 10 đến ngày 16/5/2017 (bức lục số 40). Nhưng đến ngày 16/5/2017, bà A tiếp tục nhập viện Hoàn Mỹ để điều trị lần 2 từ ngày 16/5/2017 đến ngày 19/5/2017. Khi ra viện, tình trạng bệnh tình, giảm đau đầu, ngủ được, các dấu hiệu sinh tồn ổn định và cho bà xuất viện. Sau khi được cho xuất viện, bà A đi khám và mua thuốc tại Bệnh viện Chợ Rẫy và tự đi điều trị tại Bệnh viện Đa khoa QN từ ngày 10/8/2017 đến ngày 14/8/2017, việc điều trị này là do bà tự đi khám và tự điều trị mà không có chỉ định của bác sỹ vì khi xuất viện tại Bệnh viện Hoàn Mỹ tình trạng sức khỏe của bà A đã ổn định. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận chi phí khám bệnh tại Bệnh viện Chợ Rẫy và chi phí điều trị tại Bệnh viện Đa khoa QN từ ngày 10/8/2017 đến ngày 14/8/2017 của bà A phát sinh sau thời điểm bà A điều trị tại Bệnh viện Hoàn Mỹ (ngày 19/5/2017) là có cơ sở được chấp nhận.

Xét chi phí bồi thường đối với yêu cầu thu nhập thực tế bị mất: Bà A là thủ quỹ của UBND xã B thuộc diện bán chuyên trách, sau khi sự việc xảy ra ngày 25/4/2017 UBND xã B vẫn trả lương cho bà A bình thường, đồng thời trước khi bị thương tích thì bà A cũng không có thu nhập gì khác ngoài tiền lương (bút lục số 96, 156) nên việc bà A yêu cầu bồi thường tiền thu nhập thực tế bị mất trong thời gian điều trị là không có căn cứ, Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu này của bà A là phù hợp.

Trong thời gian bà A nằm viện, con bà là anh Trần Quốc Việt chăm sóc. Tuy nhiên bà A chỉ điều trị thực tế tại Bệnh viện Đa khoa QN, Bệnh viện Đa khoa huyện S và Bệnh viện Hoàn Mỹ từ ngày 25/4/2017 đến ngày 09/5/2017 là 14 ngày. Do đó, người nuôi bệnh chỉ phải chăm sóc 14 ngày. Tại biên bản xác minh ngày 14/8/2018, UBND xã B xác nhận: Ngày công lao động phổ thông trung bình đối với nam giới tại xã B, huyện S, tỉnh QN là 200.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận một phần yêu cầu bồi thường mất thu nhập bị mất của người chăm sóc là 14 ngày x 200.000 đồng = 2.800.000 đồng, cộng với chi phí đi lại là 110.000 đồng, tổng cộng là 2.910.000 đồng là có cơ sở được chấp nhận.

Căn cứ khoản 2 Điều 590 Bộ luật dân sự đối với yêu cầu tiền bù đắp tổn thất tinh thần của bà A là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên bà A yêu cầu bồi thường

29.466.000đồng là không phù hợp vì việc xô xát dẫn đến bà bị thương cũng có một phần lỗi của bà và sự việc này không có tính chất nghiêm trọng, không làm ảnh hưởng đến danh dự, đạo đức của bà A nhiều. Do đó, cấp sơ thẩm chỉ chấp nhận khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần cho bà A 03 tháng lương cơ sở x 1.390.000 đồng = 4.170.000 đồng là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với yêu cầu bồi thường số tiền bồi dưỡng là 5.100.000đồng: Số tiền này chi phí không theo chỉ định của bác sỹ và bà A cũng không có hóa đơn, chứng từ hợp lệ chứng minh cho việc bồi dưỡng của mình nên cấp sơ thẩm không chấp nhận là phù hợp.

Từ các phân tích trên Tòa án cấp sơ thẩm xác định tổng thiệt hại thực tế về sức khỏe của bà A là 12.882.839 đồng và buộc ông C phải bồi thường thiệt hại do sức sức bị xâm phạm cho bà A số tiền 12.882.839đồng (*mười hai triệu tám trăm tám mươi hai nghìn tám trăm ba mươi chín đồng*) là có căn cứ.

[3] Xét yêu cầu của ông Lê Minh C về việc buộc bà Huỳnh Thị A bồi thường thiệt hại các khoản chi phí sau: Chi phí điều trị là 826.000đồng; tiền bù đắp tổn thất về tinh thần là 52.000.000đồng (bằng 40 tháng lương cơ sở do nhà nước quy định); bồi thường thiệt hại do chi phí sửa chữa xe máy bị hư hỏng gồm bể 02 đèn xi nhan trước và bể bửng sau là 1.500.000đồng. Tổng cộng là 54.326.000đồng (*năm mươi bốn triệu ba trăm hai mươi sáu nghìn đồng*) thì thấy rằng:

Giữa ông C và bà A có xảy ra xô xát dẫn đến thiệt hại về sức khỏe cho cả hai, xét hai bên đều có lỗi, tuy nhiên mức độ thiệt hại đối với ông C là không nghiêm trọng, ông C cũng không làm thủ tục để giám định về thương tật. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào biên lai thu tiền khám, chụp X quang lồng ngực, cột sống cổ ngày 28/4/2017 với số tiền 210.000 đồng, mua thuốc ngày 28/4/2017 và ngày 10/5/2017 với số tiền 616.000 đồng và các khoản chi phí này có đầy đủ hóa đơn, chứng từ hợp lý để xác định thiệt hại về sức khỏe của ông C là có căn cứ được chấp nhận.

Xét số tiền ông C yêu cầu bồi thường tổn thất về tinh thần là 52.000.000 đồng là không có cơ sở nên Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận là có căn cứ.

Tòa án cấp sơ thẩm xác định hai bên đều có lỗi và xác định trách nhiệm chịu thiệt hại tương ứng với phần lỗi do mình gây ra của bà A (30%) và ông C (70%) là đúng với quy định tại khoản 4 Điều 585 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Do đó, tòa án cấp sơ thẩm xác định trong vụ việc này ông C cũng có 70% lỗi do ông đánh, xô xát với bà A và gây thương tích cho bà A nên ông C phải tự chịu trách nhiệm đối với

70% thiệt hại của mình, bà A có trách nhiệm bồi thường cho ông C 30% thiệt hại tương ứng với mức độ lỗi 30% của bà A là: 826.000 đồng x 30% = 247.000 đồng là có cơ sở được chấp nhận.

Xét yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản số tiền 1.500.000 đồng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, bà A đồng ý bồi thường thiệt hại về tài sản cho ông C số tiền 1.500.000 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm ghi nhận sự tự nguyện của bà Huỳnh Thị A, buộc bà A bồi thường thiệt hại về tài sản cho ông C 1.500.000 đồng là đúng theo quy định tại Điều 589 Bộ luật dân sự, được chấp nhận.

[4] Bà A và ông C kháng cáo nhưng không chứng minh được thiệt hại cũng như cung cấp các tài liệu chứng cứ để chứng minh việc bà A hay ông C gây ra thiệt hại về sức khỏe hay tài sản là nhiều hơn so với thiệt hại mà Tòa án cấp sơ thẩm xác định nên không có căn cứ xem xét.

[5] Với những phân tích trên, kháng cáo của nguyên đơn bà Huỳnh Thị A, bị đơn ông Lê Minh C là không có căn cứ nên không được chấp nhận.

[6] Về án phí: Bà Huỳnh Thị A được miễn án phí phúc thẩm, kháng cáo của bị đơn là ông Lê Minh C không chấp nhận nên ông C phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

[7] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh QN phù hợp với các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 148, khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589, Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12, Điều 26, Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Không chấp nhận kháng cáo của bà Huỳnh Thị A, ông Lê Minh C.

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 07/2018/DS-ST ngày 10 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh QN:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị A đối với ông Lê Minh C về yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm. Buộc ông Lê Minh C phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bà Huỳnh Thị A số tiền 12.883.839 đồng (*mười hai triệu tám trăm tám mươi hai nghìn tám trăm ba mươi chín đồng*).

2. Chấp nhận yêu cầu phản tố của Lê Minh C đối với bà Huỳnh Thị A về yêu cầu bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm. Buộc bà Huỳnh Thị A phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm cho ông Lê Minh C số tiền 1.500.000 đồng (*một triệu năm trăm nghìn đồng*).

3. Chấp nhận một phần yêu cầu phản tố của Lê Minh C đối với bà Huỳnh Thị A về yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm. Buộc bà Huỳnh Thị A phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho ông Lê Minh C số tiền 247.000 đồng (*hai trăm bốn mươi bảy nghìn đồng*).

4. Bà Huỳnh Thị A phải chịu 600.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Ông Lê Minh C phải chịu 644.142 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền lại 600.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2016/0002367 ngày 26 tháng 6 năm 2018 và biên lai số AA/2016/0002539 ngày 07/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện S. Ông C còn phải nộp 344.124 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Các nội dung khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

7. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự.

Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

8. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND huyện S;
- VKSND tỉnh QN;
- Chi cục THADS huyện S;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Mười